

Số: 09/2023/QĐST-DS

S Dương, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 288, 357, 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17/8/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 47/2023/TLST-DS, ngày 17/8/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện S Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1949; bà Hà Thị G, sinh năm 1960. Cùng địa chỉ: Thôn Địa Chất, xã Hợp Thành, huyện S Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Lê Thị H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện S Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán:

- Ông Nguyễn Đình S, bà Hà Thị G có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho ông Phạm Văn T, bà Lê Thị H tổng số tiền nợ gốc là 180.000.000đ (*Một trăm tám mươi triệu đồng*). Cụ thể ông S phải trả 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*); bà G phải trả 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*). Thời hạn trả nợ trước ngày 26/9/2023 (đương lịch).

Ông Nguyễn Đình S, bà Hà Thị G có nghĩa vụ trả lãi của khoản tiền vay 180.000.000đ (*Một trăm tám mươi triệu đồng*) cho ông T, bà H kể từ ngày 17/8/2023 đến hết ngày 26/9/2023 theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp ông Nguyễn Đình S, bà Hà Thị G không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ông T, bà H có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 02566.15A.73A tờ bản đồ số 15A thôn Đ, xã Đ, huyện S Dương, tỉnh Tuyên Quang, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD780580 vào sổ cấp giấy số H00692 ngày 12/6/2006 cho ông Nguyễn Đình S, bà Hà Thị G để đảm bảo thi hành án.

- Sau khi ông Nguyễn Đình S, bà Hà Thị G đã trả hết nợ cho ông T, bà H thì ông T, bà H có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Đình S, bà Hà Thị G Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD780580 vào sổ cấp giấy số H00692 ngày 12/6/2006.

Khoản tiền phải trả, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn trả nợ và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Phạm Văn T, bà Lê Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Phạm Văn T được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.820.000đ (*Bốn triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng*) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002924, ngày 17/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S Dương, tỉnh Tuyên Quang.

+ Ông Nguyễn Đình S, bà Hà Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, số tiền 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*), nhưng được miễn nộp án phí do hai ông bà thuộc diện người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S Dương;
- Chi cục THADS huyện S Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bàn Văn Thế

